

SÁNG TÁC CHO THIẾU NHI CỦA XUÂN QUỲNH

Nguyễn Trọng Hiếu

Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

Email: tronghieunguvan@gmail.com

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 03/11/2022; Ngày nhận chỉnh sửa: 30/01/2023; Ngày duyệt đăng: 27/02/2023

Tóm tắt

Sáng tác cho thiếu nhi của Xuân Quỳnh gồm hai mảng thơ và truyện. Mảng thơ viết cho thiếu nhi của Xuân Quỳnh không nhiều. Bao trùm các bài thơ viết cho thiếu nhi là cảm hứng về tình mẹ con. Cảm hứng này có cơ sở hiện thực của nó. Hoàn cảnh cuộc sống đó đã giúp chị cảm nhận sâu sắc hơn về tình mẫu tử, hiểu rõ nỗi khát khao tình cảm của trẻ thơ. Còn ở mảng truyện, nét đặc sắc là hiện thực đời sống thiếu nhi từ những quan sát thực tế các em nơi gia đình, trường học, rạp xiếc... Qua tác phẩm của Xuân Quỳnh, chúng ta sẽ thấy được thế giới trẻ thơ thật trong trẻo, đáng yêu. Cũng từ việc phản ánh đó, Xuân Quỳnh đặt ra cho người đọc, nhất là các bậc phụ huynh những suy nghĩ nghiêm túc về con đường giáo dục con cái.

Từ khóa: *Sáng tác, thiếu nhi, văn học, Xuân Quỳnh.*

XUAN QUYNH'S COMPOSITION FOR CHILDREN

Nguyen Trong Hieu

Faculty of Primary and Preschool Education, Dong Thap University, Vietnam

Email: tronghieunguvan@gmail.com

Article history

Received: 03/11/2022; Received in revised form: 30/01/2023; Accepted: 27/02/2023

Abstract

Xuan Quynh's compositions for children include poems and stories. Her poetry for children, however, is of modesty. Those poems for children are inspired by mother and child love. This inspiration has drawn from her real-life situations helping her feel more deeply about motherhood, understand the emotional longing of children. Meanwhile, her literary prose is based on the actual observations of children in families, schools, circuses, etc. Through Xuan Quynh's work, the purity and loveliness of childhood has been highlighted. Also from that reflection, she sheds light for readers, especially parents, on serious thoughts on the path of educating their children.

Keywords: *Composition, children, literature, Xuan Quynh.*

1. Đặt vấn đề

Xuân Quỳnh thuộc thế hệ nhà thơ trưởng thành trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Chị sinh ngày 6 tháng 10 năm 1942, tại làng La Khê, xã Văn Khê, tỉnh Hà Tây. Năm 1955, Xuân Quỳnh trở thành diễn viên đoàn văn công. Từ 1963, Xuân Quỳnh từ giã sân diễn chuyển hẳn sang lĩnh vực báo chí và sáng tác. Chị làm biên tập viên nhà xuất bản Tác phẩm mới, uỷ viên ban chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam (khoá III). Xuân Quỳnh mất ngày 29 tháng 8 năm 1988, do tai nạn giao thông.

Xuân Quỳnh là nữ thi sĩ có một vị trí quan trọng trong nền thơ ca Việt Nam hiện đại. Bằng sự nghiệp thơ ca của mình, tác giả đã khẳng định được tài năng, chỗ đứng trong lòng độc giả. Xuân Quỳnh là người đại diện cho “phái yếu” nói lên quan điểm của mình về tình yêu, tình vợ chồng, tình mẫu tử thiêng liêng,... Tiếng nói ấy của nhà thơ, đôi lúc có phần táo bạo nhưng vẫn không ra khỏi truyền thống của dân tộc. Điều này đã tạo cho Xuân Quỳnh một phong cách rất riêng, không lẫn vào bất cứ nhà thơ nào khác trước đó và cùng thời.

Xuân Quỳnh là nhà thơ viết đều và viết khỏe. Thi sĩ đã sống hết mình vì nghệ thuật. Theo nhà phê bình Lại Nguyên Ân: “Xuân Quỳnh là một hiện tượng rất quan trọng của nền thơ ca chúng ta. Có lẽ từ thời Hồ Xuân Hương, qua các chặng đường phát triển, phải đến Xuân Quỳnh, nền thơ ấy mới thấy lại một nữ thi sĩ mà tài năng và sự đa dạng của tâm hồn được thể hiện ở một tầm cỡ đáng kể như vậy, dồi dào và phong phú” (Ngân Hà, 2003, tr. 63). Trên thực tế, sáng tác và cống hiến của Xuân Quỳnh là không thể phủ nhận.

Chiến tranh và tình yêu là mảnh đất màu mỡ mà Xuân Quỳnh đã dành trọn sự nghiệp sáng tác của mình để vun xới. Thơ Xuân Quỳnh là bài ca đắm thắm xuất phát từ sâu thẳm của một tâm hồn đau đớn và trải nghiệm, nhất là mảng thơ tình của chị. Xuân Quỳnh đã dành nhiều tâm huyết cho đề tài tình yêu và một trong những người viết thơ tình hay nhất ở thời đại chúng ta. Đọc thơ Xuân Quỳnh, ta không chỉ cảm nhận được cái hay, cái đẹp về nghệ thuật mà còn nhận ra được những trăn trở, những rung cảm, khát vọng mà dường như người phụ nữ nào cũng có thể tìm thấy mình ở trong đó.

Đặc biệt, trong sáng tác của Xuân Quỳnh, mảng viết cho thiếu nhi chiếm một phần đáng kể bao gồm cả văn xuôi và thơ có giá trị tư tưởng và nghệ thuật

cao. Đa số các sáng tác cho thiếu nhi khi Xuân Quỳnh đã làm mẹ, nên chị có điều kiện để thâm nhập vào thế giới trẻ thơ. Chính vì vậy, khi viết về thiếu nhi, Xuân Quỳnh thường đến với các em một cách tự nhiên bởi nó phù hợp với tâm hồn và trí tưởng tượng của tuổi thơ. Xuân Quỳnh đã từng quan niệm, khi viết cho các em, có hai niềm vui lớn: Đem cho và nhận được. Đem cho những điều bổ ích, lý thú, những tình cảm trong sáng chân thật và ngược lại nhận được ở các em sự hồn nhiên, tươi mát, làm giàu thêm tình cảm của mình.

Hiện nay, các tác phẩm viết cho thiếu nhi của Xuân Quỳnh đã được vào chương trình phổ thông. Qua khảo sát, chúng tôi thấy mặc dù số lượng tác phẩm không nhiều nhưng các tác phẩm của Xuân Quỳnh chiếm vị trí khá quan trọng và đã thực sự lôi cuốn với thiếu nhi. Tuy nhiên việc nghiên cứu và đánh giá về mảng sáng tác thiếu nhi của Xuân Quỳnh vẫn còn hạn chế. Bài viết hi vọng sẽ giúp cho người đọc có cái nhìn khái quát về mảng sáng tác thiếu nhi của Xuân Quỳnh và cũng như góp thêm một tiếng nói mới trong việc tìm hiểu về Xuân Quỳnh gương mặt tiêu biểu của nền văn học Việt Nam hiện đại.

2. Nội dung

Ngoài những tập thơ viết cho người lớn, Xuân Quỳnh còn viết nhiều tập thơ và truyện dành riêng cho thiếu nhi. Mảng viết cho thiếu nhi này bao gồm hai thể loại thơ và truyện. Về thơ, có các tập: *Cây trong phố - Chờ trăng* (in chung), *Bầu trời trong quả trứng* (giải thưởng văn học Hội Nhà văn Việt Nam, năm 1982-1983), *Truyện Lưu - Nguyễn* (truyện thơ). Về truyện, các tập truyện: *Bao giờ con lớn*, *Chú gấu trong vòng đu đưa*, *Mùa xuân trên cánh đồng*, *Bến tàu trong thành phố*, *Vẫn có ông trăng khác*.

2.1. Thơ viết cho thiếu nhi

Thơ viết cho thiếu nhi của Xuân Quỳnh không nhiều. Toàn bộ thơ cho các em của chị gói gọn trong tập “*Bầu trời trong quả trứng*”. Bao trùm tập thơ là cảm hứng về tình mẹ con. Cảm hứng này có cơ sở hiện thực của nó. Từ nhỏ, Xuân Quỳnh đã sớm chịu cảnh mồ côi. Hoàn cảnh cuộc sống đó đã giúp chị cảm nhận sâu sắc hơn về tình mẫu tử, hiểu rõ nỗi khát khao tình cảm của trẻ thơ. Còn hiện tại, chị là mẹ của ba đứa con: Tuấn Anh, Minh Vũ và Quỳnh Thơ (Mí): “*Những đứa con là nguồn thi hứng không bao giờ cạn của Quỳnh...*” (Đông Mai).

“*Con yêu mẹ*”, “*Tuổi ngựa*”, “*Mí ngoan hơn*

cái nắm”, “*Tuổi thơ của con*”, “*Chùm thơ xuân cho ba con nhớ*”, “*Mẹ và con*”... là những cảm xúc được thăng hoa từ chính cuộc sống mẹ con thường ngày của chị. Với mỗi đứa con, chị có cách thể hiện riêng. Viết cho Tuấn Anh, chị nói nhiều đến chuyện trường lớp, không quên ôn lại những ngày con chào đời trong mưa bom bão đạn:

“Thương con mẹ lại nhớ
Căn hầm hẹp trước kia
Nước ngập và gió se
Bùn lấm vào giắc ngủ
Báo động rung đường phố
Tiếng bom rền bốn bên
Bám cổ mẹ suốt đêm
Cánh tay con thì bé...”

(*Mùa xuân mừng con thêm một tuổi*)

Với Minh Vũ, Xuân Quỳnh viết những vần thơ cắt nghĩa:

“- Má ơi, ai sinh cá
Ai làm ra cái kem
Đêm sao lại màu đen
Ban ngày sao màu trắng?”
-Ban ngày làm bằng nắng
Màu xanh làm bằng cây
Quả ớt làm bằng cay
Tiếng ồn sinh tàu điện...”

(*Cắt nghĩa*)

Trong số các con, Xuân Quỳnh viết nhiều hơn cả cho Lưu Quỳnh Thơ (Mí). Khi Mí còn trong bụng mẹ, chị đã có thơ rồi. Chị nói với con về chuyện cả nhà tất bật chuẩn bị để đón Mí chào đời. Khi Mí đi nhà trẻ, chị giải thích cho Mí thế nào là ngoan, thế nào là ngoan nhiều... Mỗi bài thơ là một câu chuyện tâm tình của người mẹ với con. Chẳng có gì to tát cả nhưng sâu sắc, cảm động.

Cảm hứng tình mẹ con đã chi phối sâu sắc tới sự thể hiện các nội dung cũng như việc lựa chọn các hình tượng của nhà thơ. Lí giải “*Tại sao gà con sinh ra?*”, Xuân Quỳnh cho rằng, chính là do gà mẹ mong chờ và lòng thương mẹ của chú gà con.

“Gà mái mong con quá
Càng ấp iu suốt ngày
Dù con chưa ra đời

Mời mẹ dành con đó.

Thấy gà mẹ khổ quá
Cứ nằm liền ổ rơm
Thân xác xơ gầy mòn
Không ăn mà mãi thức
Thương mẹ, đập vỏ trứng
Thế là gà sinh ra”

Hiện tượng “*trăng khuyết, trăng đầy?*” cũng được Xuân Quỳnh cắt nghĩa bằng mối quan hệ giữa mẹ và con.

“- Trăng khuyết là trăng gầy
Lúc buồn trăng khuyết thế
Trăng giống như là mẹ
Lúc con hư mẹ gầy”
(*Muốn trăng luôn luôn tròn*)

Có thể nói, tình mẹ con là một nội dung quan trọng làm nên phong cách thơ thiếu nhi Xuân Quỳnh. Qua nội dung này, nhà thơ không chỉ bộc lộ tình yêu con của người mẹ mà còn nhằm giáo dục cho các em biết quý trọng tình mẫu tử, biết ngoan ngoãn nghe lời mẹ cha. Người lớn có nhiều mối quan tâm tới việc giáo dục con cái. Với Xuân Quỳnh, chị trọng nhất là việc trẻ em biết ngoan.

“Hôm qua đi ra nắng
Bạn Kiên chẳng che đầu
Thế là bị cảm sốt
Suốt cả đêm kêu đau.

Bạn Kiên chẳng ngoan đâu
Không được bằng cái nắm
Cái nắm là ngoan lắm
Luôn ô, mũ chỉnh tề”
(*Mí ngoan hơn cái nắm*)

“Mí đã biết đánh răng
Cắt móng tay sạch sẽ
Mí nhặt rau giúp mẹ
Nhổ tóc sâu cho bà
Mỗi khi ai cho quà
Mí nhường em phần lớn”
(*Cái ngoan của Mí*)

“*Ngoan*” trong quan niệm của Xuân Quỳnh là biết vâng lời cha mẹ, thầy cô, biết làm việc tốt. Quan niệm này của Xuân Quỳnh thể hiện được tinh thần văn hoá dân tộc. Ta biết rằng, văn hoá Việt Nam là nền văn hoá giàu tính cộng đồng. Bởi vậy, trong giáo dục, người lớn không đòi hỏi gì hơn là trẻ em biết nghe lời. Tiếp tục tinh thần đó của văn hoá truyền thống, Xuân Quỳnh đã thể hiện bằng những câu chuyện giản dị, phổ biến trong đời sống trẻ thơ. Chị cũng đã cho các em thấy ý nghĩa đặc biệt của việc “*cái ngoan mà đem cho*”. Người cho không những nghèo đi mà còn giàu lên rất nhiều.

“Cái ngoan mà đem cho

Thì lại ngoan hơn nữa”

Triết lý mà không khô khan, trái lại hồn nhiên, rất dễ đi vào lòng con trẻ.

Như đã biết, trẻ thơ vốn giàu lòng ham hiểu biết. Bởi vậy, các em thường hay hỏi người lớn về tất cả mọi sự vật hiện tượng mà các em bắt gặp và quan tâm. Từ thực tế đó, Xuân Quỳnh đã viết một loạt bài thơ với nội dung cắt nghĩa, trả lời: “*Vì sao?*”, “*Mùa đông nắng ở đâu?*”, “*Tại sao gà con sinh ra?*”, “*Tuổi ngựa*”, “*Muốn trắng luôn luôn tròn*”... Trong những bài thơ này, luôn tồn tại hai nội dung: những điều thắc mắc của trẻ và câu trả lời của nhà thơ.

“*Vì sao con cóc*

Nó hay nghiêng răng

Vì sao con còng

Nó không nhắm mắt

Không có chân có cánh

Mà lại gọi con sông

Không có lá có cành

Lại gọi là ngọn gió

Cái quạt bé như thế

Thì gió ở vào đâu

Biển ngày đêm thét gào

Sao lại không khăn cổ?”

(*Vì sao*)

Trước mỗi trường hợp, Xuân Quỳnh đều tìm được câu trả lời thú vị. Mùa đông nắng ở xung quanh bình tích để ủ nước chè tươi cho bà; nắng chui vào chăn, vào áo để làm ấm cho em. Gà con sinh ra là vì thương mẹ. Trăng khuyết là do con chưa ngoan... Trong mỗi câu trả lời, Xuân Quỳnh đều có ý thức gắn

vấn đề với chuyện tình cảm con người. Như đã nói, tình cảm lớn nhất ở Xuân Quỳnh, đó là tình mẹ con.

“A lại còn cái kem

Thì làm bằng mùa rét

Bông hoa làm bằng tết

Tết làm cho hương thơm

Con làm bằng yêu thương

Của cha và của mẹ

Của bà và của ông

Của má nữa - biết không

Con làm bằng tất cả”

(*Cắt nghĩa*)

Đã có lần, Xuân Quỳnh tâm sự: “Là một người làm thơ cho các em, qua những đầu khổ và khao khát thuở nhỏ, qua những lầm lỡ của tôi khi cư xử với các con tôi, tôi luôn luôn tự nhủ: muốn viết cho các em, điều đầu tiên là sự cảm thông với các em chứ không phải là sự áp đặt. Đừng bắt các em sống và nghĩ theo cách của mình. Nếu muốn giáo dục các em thì phải nhìn bằng con mắt của các em mà nhận xét đánh giá mọi việc. Cách giải quyết bắt đầu từ đây” (Nhiều tác giả, 1983, tr. 10). Có thể xem đây là quan niệm về việc làm thơ cho thiếu nhi của Xuân Quỳnh. Quan niệm này đã góp phần tạo nên những bài thơ hay, mang đậm dấu ấn Xuân Quỳnh. “*Bầu trời trong quả trứng*” là một tập thơ đã đạt được sự đồng đều giữa các bài. Đọc toàn bộ tập thơ, ta thấy Xuân Quỳnh khai thác nhiều thể thơ năm và sáu chữ. Trong thơ thiếu nhi, đây cũng là hai thể thơ tỏ ra phù hợp với “*điệu tâm hồn*” của các em. Thể thơ năm chữ, sáu chữ qua tay Xuân Quỳnh được dùng để kể chuyện (*Bầu trời trong quả trứng, Chuyện về những dòng nước, Truyện cổ tích về loài người...*), để trò chuyện tâm tình (*Tuổi ngựa, Con yêu mẹ, Mẹ và con...*).

Trong nhiều bài thơ, Xuân Quỳnh đã chọn được những cách nói hết sức độc đáo. Đáng chú ý hơn cả là hai bài thơ “*Con yêu mẹ*” và “*Truyện cổ tích về loài người*”. Những bài thơ này từ lâu đã được nhiều người biết đến. Bài thơ “*Con yêu mẹ*”, như nhan đề nói về tình cảm của đứa con đối với mẹ. Em bé bày tỏ tình yêu của mình với mẹ bằng những ví von so sánh. Khởi đầu, em nói rằng “*con yêu mẹ bằng ông trời*”, sau lại nói “*con yêu mẹ bằng Hà Nội*”, rồi sau nữa “*con yêu mẹ bằng trường học*”...cuối cùng, “*con yêu mẹ bằng con đẽ*”. Sự vật ví von nhỏ dần về kích

thước. Tình yêu mẹ của em có nhỏ dần theo sự ví von này không? Người đọc nhận ra là không. Bởi vì, khi nói “*con yêu mẹ bằng con dế*”, em bé “*không hề băn khoăn gì cả: lòng yêu mẹ của mình trước sau vẫn thế*” (Vân Thanh, 2006, tr. 48). Yêu mẹ bằng con dế là em luôn được gần mẹ, trong em tình yêu mẹ luôn thường trực. Bài thơ quả đã gây được sự hứng thú cho người đọc bởi ý nghĩ chân thành và cách nói hồn nhiên của con trẻ.

Với “*Truyện cổ tích về loài người*”, Xuân Quỳnh lại tạo ra sự hấp dẫn bằng “*lô gích ngược*” (Vân Thanh, 2006, tr. 50). Theo Xuân Quỳnh, ban đầu trời sinh ra toàn trẻ con.

“Trời sinh ra trước nhất

Chỉ toàn là trẻ con

Trên trái đất trụi trần

Không dáng cây ngọn cỏ

Mặt trời cũng chưa có

Chỉ toàn là bóng đêm

Không khí chỉ màu đen

Chưa có màu sắc khác”

Sau trẻ con, lần lượt các sự vật hiện tượng khác được sinh ra: mặt trời, cây cỏ, chim muông, sông biển, mẹ và lời ru, bà và những câu chuyện cổ... Điều tưởng chừng phi lý này lại rất có lý nhờ sự lập luận chặt chẽ bên trong. Bài thơ của Xuân Quỳnh đã làm cho người đọc vỡ ra một chân lý giản dị mà đầy ý nghĩa nhân văn: thế giới này, cuộc đời này sinh thành và tồn tại là vì trẻ em. Tất cả đều xuất phát từ một tình yêu thánh thiện và cao cả. Triết lý này đã làm nên chiều sâu cho tác phẩm Xuân Quỳnh.

Cũng cần thấy rằng, Xuân Quỳnh rất có ý thức nâng cao giá trị bài thơ của mình bằng cách ngụ vào đó những nội dung triết lý. Các nội dung triết lý của chị thường bộc lộ ở phần kết bài thơ. Có thể quan sát điều này qua bài thơ “*Cái đĩa bàn của chú Điền*”. Chú Điền có một cái đĩa bàn. Nhờ có đĩa bàn mà trong những năm tháng đánh giặc, chú Điền biết “*tìm nơi có giặc*”, “*lúc nào cũng đi đúng hướng*”.

“Chú là bộ đội trinh sát

Chú đi công tác một mình

Đĩa bàn theo chú chỉ đường

Bao năm đã thành bè bạn”

Rồi một lần chú Điền được cấp trên cho về thăm nhà. Thắc mắc nhưng cũng là suy đoán của bé:

“- Chú ơi, hôm nay về phép

Chắc đĩa bàn đưa chú về?”

Hẳn nhiều bạn đọc nhỏ tuổi cũng nghĩ như bé. Nhưng không:

“- Cháu ạ, hướng đường quê hương

Đĩa bàn phải theo chú đấy”

Với quê hương, đĩa bàn của mỗi con người chính là trái tim nặng tình yêu thương.

Những kết thúc như thế ta còn bắt gặp ở nhiều bài thơ khác như “*Tuổi ngựa*”, “*Cái ngoan của Mĩ*”... Vừa tạo được sự bất ngờ, vừa nâng tầm tư tưởng tác phẩm - đó chính là chỗ thú vị của thơ Xuân Quỳnh.

2.2. Truyện viết cho thiếu nhi

Ngoài thơ, Xuân Quỳnh còn viết truyện cho các em. Nhà văn Nguyễn Thị Ngọc Tú cho biết: “Trong những năm gần đây ngoài làm thơ Xuân Quỳnh còn viết truyện thiếu nhi. Có những truyện đọc mà rung rung nước mắt như truyện “*Khi vắng bà*” đã được dựng thành phim. Những truyện “*Bến tàu trong thành phố*”, “*Ông nội và ông ngoại*”... là những truyện ngắn in đậm trong trí nhớ mọi người” (Vân, 2004, tr. 27).

Hiện thực trong truyện thiếu nhi Xuân Quỳnh là đời sống thiếu nhi, nhất là thiếu nhi thành phố Hà Nội. Từ những quan sát thực tế đời sống các em nơi gia đình, trường học, rạp xiếc... Xuân Quỳnh đã kiến tạo nên nhiều tác phẩm xúc động. Qua tác phẩm của Xuân Quỳnh, chúng ta sẽ thấy được thế giới trẻ thơ thật trong trẻo, đáng yêu. Cũng từ việc phản ánh đó, Xuân Quỳnh đặt ra cho người đọc, nhất là các bậc phụ huynh những suy nghĩ nghiêm túc về con đường giáo dục con cái.

Trẻ em cũng có nhiều mối quan hệ: quan hệ với mẹ cha, với ông bà, với thầy cô, với bạn bè và với những người khác trong xã hội. Toàn bộ các mối quan hệ này được Xuân Quỳnh phản ánh chân thực, sinh động qua các truyện ngắn của mình.

Dưới hình thức đồng thoại, “*Cá chuối con*” là một câu chuyện cảm động về tình mẫu tử. Cá chuối mẹ già chết, cần răng chịu đựng cái nắng cháy bỏng, đánh lừa đàn kiến rồi mang chúng về làm mồi cho đàn con. Khi biết chuối út mãi chơi chưa ăn uống gì, chuối mẹ đã không ngại nguy hiểm tiếp tục kiếm mồi cho con. “... Chuối mẹ lại bơi về phía bờ. Rạch

lên rìa nước, nằm chờ đợi. Chờ mãi, chờ mãi, chẳng thấy lũ kiến đâu. Bỗng nhiên nghe như có tiếng bước rất nhẹ. Chuối mẹ nhìn ra, trước tiên là thấy hai con mắt xanh lè của mụ mèo đang lại gần. “Nguy hiểm rồi”, chuối mẹ tự nhủ và lấy hết sức định nhảy xuống nước. Nhưng mèo đã nhanh hơn, lao phấp tới cắn vào cổ chuối mẹ...”. Thoát hiểm trở về với thân hình đầy thương tích, chuối mẹ vẫn một lòng “đăm đuổi” vì đàn con thân yêu. “...các con, nếu con nào chưa tự kiếm ăn được, hoặc lúc nào khó kiếm ăn, các con cứ về với mẹ nhá!”.

Ân trong “*Đứa trẻ nhút nhát*” là một cậu bé “thấy cái gì cũng sợ” nhưng đã “bạo” trong tình huống mẹ đau ruột thừa phải vào viện. Dù chưa biết đường nhưng Ân vẫn quyết vào bệnh viện thăm mẹ. Ân đã làm được điều mình mong muốn. Ân nói với người anh trai: “Mẹ ốm thì em chẳng sợ. Với lại nghĩ mẹ phải nằm một mình, thế là em đi tới đây”. Lí do thật giản dị nhưng đằng sau đó là cả một tình yêu sâu nặng. Ý nghĩa của tình yêu là gì, nếu không phải là nâng bước con người đi tới những điều tốt đẹp.

“*Bà tôi*” là một truyện ngắn đã được dựng thành phim (*Khi vắng bà*). Câu chuyện kể về mối quan hệ giữa các thành viên trong một gia đình thời bao cấp. Người mẹ già đã bỏ nhà ra đi sau nhiều lần bị vợ chồng người con trai hắt hủi. Bà đi bán bóng ngô ở ga tàu điện nhưng nói dối là về nhà người bà con. Tình cờ, đứa cháu biết được, yêu cầu cha mẹ đi đón bà về. Câu chuyện kết thúc bằng nỗi ân hận của vợ chồng người con trai. Trong câu chuyện này, ngoài việc đề cập tới nỗi bất hạnh của người già, Xuân Quỳnh còn cho thấy sức mạnh của tấm lòng con trẻ. Chính lòng yêu thương bà của người cháu đã thay đổi được cách đối xử của cha mẹ mình.

“*Thầy giáo dạy vẽ*” là hồi ức về một sự kiện đáng nhớ của tuổi học trò. Ở đời nói dối là một việc làm xấu. Vậy mà trong trường hợp sau đây của các cô cậu học trò đối với thầy giáo dạy vẽ của mình thì không như thế. Để làm vui lòng thầy giáo của mình, các em đã đến triển lãm và ghi vào sổ cảm tưởng những lời ngợi ca tốt đẹp nhất. “Trong phòng triển lãm này, chúng tôi rất thích bức tranh của họa sĩ Nguyễn Thừa Bản”, “Bức tranh tĩnh vật của họa sĩ Nguyễn Thừa Bản rất đẹp. Họa sĩ là một người có tài năng và cần cù lao động. Kính chúc họa sĩ mạnh khỏe...”. Người thầy giáo họa sĩ Nguyễn Thừa Bản hoàn toàn không hề hay biết việc làm này của các học trò của

mình. Cuộc triển lãm duy nhất trong đời này đã đem lại cho thầy niềm vui sáng tạo. “Thầy không phải là một nghệ sĩ nổi tiếng như các bạn của thầy, nhưng đối với chúng tôi, hình ảnh hiền hậu khiêm nhường của thầy đáng quý trọng biết bao”. Đằng sau việc làm đó là một tình yêu, niềm kính trọng đối với thầy.

Nếu trong thơ Xuân Quỳnh quan tâm nhiều đến tình mẹ con thì trong truyện, chị lại chú ý đặc biệt tới tình bạn. Tại một hội thảo về nhà văn Võ Quảng, Xuân Quỳnh tiết lộ về một sự kiện đáng nhớ trong tuổi thơ của mình: “Có lần tôi cãi nhau với một đứa bạn, hai đứa bỏ nhau, không chơi với nhau nữa. Tôi rất buồn, về nói lại chuyện đó với bà tôi, muốn tìm ở bà tôi một lời cảm thông hoặc một cách giải quyết. Thế mà bà tôi lại bảo: “nó không chơi với cháu thì cần gì, cháu ở nhà chơi với bà”. Thế là tôi hoàn toàn cô độc. Bà tôi đâu hiểu là tôi cần chơi với bạn ấy bao nhiêu” (Nhiều tác giả, 1983, tr. 14). Tiết lộ trên cho thấy, Xuân Quỳnh là một người luôn coi trọng tình bạn, xem cuộc sống không có bạn là cuộc sống cô độc. “*Mùa xuân trên cánh đồng*”, “*Bạn Lộc*”, “*Nhà mới*”, “*Hoa mạn trắng*”, “*Thằng Bê*”, “*Dòng sông qua thành phố*”, “*Chuyện nhỏ ngoài lớp học*”... là những truyện ngắn đi sâu khai thác chủ đề này. Bằng những câu chuyện giản dị, Xuân Quỳnh đã cho ta thấy được vẻ đẹp tình bạn tuổi học trò. Các em biết giúp đỡ nhau, an ủi nhau khi gặp chuyện buồn, nhớ nhưng lưu luyến khi phải chia tay mỗi người một ngả.

Nhân vật trung tâm trong các truyện ngắn Xuân Quỳnh không ai khác hơn là chính các em. Mỗi em có một hoàn cảnh, một số phận riêng. Thân bị người cha để bỏ rơi (*Tìm bố*), Lộc có người bố bị mù (*Bạn Lộc*), Hà sống với mẹ, còn bố thì đã lấy người đàn bà khác (*Dòng sông qua thành phố*)... Dễ dàng nhận thấy, Xuân Quỳnh có thiên hướng xây dựng hình tượng những nhân vật thiếu nhi ít nhiều lâm vào hoàn cảnh bất hạnh. Viết về loại nhân vật này, hẳn nhiên Xuân Quỳnh có lợi thế. Bởi chị cũng đã từng trải qua những năm tháng thiếu thốn tình thương từ thời thơ ấu. Xuân Quỳnh cho ta thấy những “*biến tấu*” phức tạp của cuộc đời. Trẻ em không phải lúc nào cũng được “*chăn ấm, nệm êm*”. Sóng gió cuộc đời dù vô tình hay hữu ý đều va đập vào những mảnh đời thơ trẻ. Đọc Xuân Quỳnh hẳn các bậc làm cha làm mẹ sẽ suy nghĩ nghiêm túc hơn về những hành vi ứng xử của mình. Trong buổi tổng kết cuộc thi “*Văn học vì trẻ em*” lần thứ 4, nhà thơ Hữu Thịnh

đã cho rằng, văn học cho trẻ em còn là để cho người lớn đọc nữa, vì có như vậy, người lớn mới hiểu được con cái mình. Quan điểm đó phù hợp với những sáng tác của Xuân Quỳnh.

Viết về những mảnh đời bất hạnh nhưng truyện Xuân Quỳnh không gieo vào tâm hồn trẻ thơ những cảm xúc bi quan. Trái lại, chị cho các em thấy, cuộc đời này cũng rất nhân hậu. Không phải ông bụt, bà tiên đem phép màu nhiệm đổi thay số phận cho các em mà chính là tình yêu thương của bạn bè, của xã hội. Lộc luôn được Hoàng giúp đỡ trong những ngày bận rộn chăm sóc bố (*Bạn Lộc*), Thân tuy bị người cha để phụ bạc nhưng bù lại đã có chú Hải thương yêu (*Tìm bố*)...

Viết về đời sống trẻ thơ không phải là một chuyện dễ làm. Nhà văn Nga vĩ đại Lép Tônxtôi từng nói rằng, viết cho trẻ em đó quả là một công việc cực nhọc. Để có thể viết được, viết hay, rõ ràng nhà văn phải am hiểu đời sống các em, phải tìm được cách thể hiện phù hợp (Nhiều tác giả, 1983, tr. 25). Như đã nói, Xuân Quỳnh là một nhà thơ giàu lòng yêu trẻ. Nhờ thế, chị đã tạo dựng được những câu chuyện sinh động trên một hiện thực không nhiều gay gắt. Đó là nhờ cái tài dựng truyện của người cầm bút. Phần lớn các câu chuyện của Xuân Quỳnh được kể ở ngôi thứ nhất. Như đã biết, ngôi kể này có tác dụng tăng cường tính chân thực của câu chuyện.

Là một nhà thơ viết truyện nên truyện Xuân Quỳnh rất giàu chất thơ. Hãy đọc một đoạn văn dưới đây. “Mùa xuân đã về trên cánh đồng... Ban mai nắng dịu, chim hót líu lo. Gió ngào ngạt mùi hương của mật và phấn hoa. Muôn loài vật trên đồng lũ lượt kéo nhau đi. Những anh chuồn chuồn ớt đỏ thắm như ngọn lửa. Những cô chuồn chuồn kim nhện ăn để có thân hình mảnh dẻ, mắt to mình nhỏ xíu, thướt tha bay lượn. Các anh sáo đá kêu ríu rít vút lên cao rồi lại sà xuống thấp. Các chú bộ ngựa vung gươm tập múa võ trên những chiếc lá to, các ả cánh cam diêm dứa, các chị cào cào xoè áo lụa đốm đáng...”. Đoạn văn trên được trích từ “*Mùa xuân trên cánh đồng*”. Cảnh mùa xuân hiện lên qua ngòi bút Xuân Quỳnh thật sinh động và gợi cảm. Chuồn chuồn, sáo đá, cánh

cam...mỗi con vật có những biểu hiện khác nhau khi mùa xuân về. Nhưng tất cả đều rạo rực, đều tràn trề nhựa sống. Đáng yêu thay mùa xuân!

3. Kết luận

Đời văn Xuân Quỳnh ngắn ngủi nhưng chị đã có những đóng góp quan trọng vào sự phát triển của văn học thiếu nhi nước nhà. Viết cho thiếu nhi, Xuân Quỳnh chủ yếu lấy cảm hứng từ chính tuổi thơ của mình, con cái mình và các em ở khu tập thể. Tác phẩm của chị đề cập nhiều đến tình mẫu tử, tình bạn bè cùng một số mối quan hệ khác. Đằng sau mỗi câu chuyện, mỗi bài thơ, Xuân Quỳnh đều ngụ vào một triết lý đạo đức nhân sinh. Bởi vậy, tác phẩm của chị có chiều sâu tư tưởng, có sức phổ cập và thuyết phục rộng rãi. Thơ của chị có chất truyện, còn truyện lại giàu chất thơ. Với tất cả những đóng góp đó của Xuân Quỳnh có thể khẳng định rằng: Xuân Quỳnh đã có đóng góp đáng kể trong mảng sáng tác dành cho thiếu nhi. Trong thế giới nghệ thuật của Xuân Quỳnh, những tác phẩm mà chị viết cho các em hoàn toàn không có sự dụng công về mặt kĩ thuật làm thơ, mà là sản phẩm tài hoa của một tâm hồn nồng hậu, đắm thắm, dịu dàng của một người mẹ và tài năng đạt đến độ chín của một người nghệ sĩ./.

Lời cảm ơn: Nghiên cứu này được hỗ trợ bởi đề tài nghiên cứu khoa học của Trường Đại học Đồng Tháp, mã số SPD2022.01.28.

Tài liệu tham khảo

- Ngân, H. (2003). *Thơ Xuân Quỳnh và những lời bình*. Hà Nội: NXB Văn hóa - Thông tin.
- Nhiều tác giả. (1983). *Bàn về văn học thiếu nhi*. Hà Nội: NXB Kim Đồng.
- Nhiều tác giả. (2015). *Xuân Quỳnh tác phẩm và lời bình*. Hà Nội: NXB Văn học.
- Phạm, H. (1997). *Những bài thơ em yêu*. Hà Nội: NXB Giáo dục.
- Vân, L. (2004). *Xuân Quỳnh - Thơ và đời*. Hà Nội: NXB Văn hóa - Thông tin.
- Vân, T. (2006). *Tác giả văn học thiếu nhi Việt Nam*. Hà Nội: NXB Từ điển Bách khoa.